

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA B
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HSST
Ngày 09/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B**

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thạch Thiên Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đán

Ông Phan Duy Thạch

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Phúc - Thư ký

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện Gia B tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 09/9/2024 tại hội trường UBND xã Lãng N, Huyện Gia B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2024/TLST- HS ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương H- Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố Bồng L, phường Bồng L, thị xã Quế V, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng và con bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị Th (đã ly hôn); Con : có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Gia B (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Lê Văn S – Sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Xuân L, xã Xuân L, Huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Ng – Sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Bồng L, phường Bồng L, thị xã Quế V, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó anh Đào Văn M, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú (HKTT): thôn Phúc Lai, xã Xuân L, Huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh và ông Lê Văn S có mâu thuẫn, ông S có cầm gậy tre đánh anh M và anh M biết Nguyễn Phương H trước đó là công an nhưng đã ra quân nên anh M có gặp và nhờ H đứng ra giải quyết việc gây thương tích giữa anh M và ông S thì H đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2023, H cùng anh M và con trai anh M là Đào Văn M2, sinh năm 1999 bắt xe taxi từ T3 phố Bắc Ninh về nhà ông S để nói chuyện giải quyết công việc. Khi đến nơi, H vào gặp ông S và vợ ông S là bà Nguyễn Thị H2 đang ở nhà. H giới thiệu với ông S bản thân là cán bộ Đội Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, được gia đình anh M nhờ giải quyết vụ việc gây thương tích giữa ông S và anh M. H nói với ông S là anh M bị thương tích 11%, nếu ông S không hoà giải thì sẽ giải quyết tại Công an tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên, ông S không đồng ý vì việc ông S đánh anh M xảy ra đã lâu, ông S cho rằng không thể có thương tích như vậy và thương tích của anh M như vậy không phải do ông S gây ra. Do không thống nhất được việc giải quyết nên H, anh M và anh M2 đi về nhà anh M. Tại đây, H tiếp tục gọi điện thoại cho ông S bảo ông S đến nhà anh M để giải quyết thì ông S và vợ cùng đến nhà anh M nói chuyện giải quyết vụ việc. Do không thống nhất được quan điểm bồi thường thiệt hại nên vợ chồng ông S bỏ ra về, H cũng bắt taxi để đi về. Trên đường về, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định lừa đảo, chiếm đoạt tiền của ông S. H gọi điện thoại hẹn ông S đến đoạn đường nương Kênh Bắc thuộc địa phận thôn Xuân L, xã Xuân L, Huyện Gia B để nói chuyện thì ông S và bà H2 đồng ý. Khi ông S và ông H2 đến thì thấy H đang ngồi trên xe ô tô nên ông S và bà H2 cùng vào trong xe ô tô H đang ngồi để nói chuyện. Tại đây, H nói dối đã thoả thuận với gia đình anh M và bảo ông S đưa cho H số tiền 5.000.000 đồng để H đưa cho gia đình anh M là xong. Ngoài ra H còn bảo ông S phải đưa thêm cho H số tiền 700.000 đồng để H trả tiền taxi. Do không có tiền mặt trong người nên bà H2 vợ ông S đã đưa trước cho H số tiền 700.000 đồng đồng thời ông S bảo con gái là chị Lê Thị T3, sinh năm 1983 chuyển khoản cho H vào số tài khoản của chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1975, HKTT: Hương Mai Thượng, Hương Mai, Việt Yên, Bắc Giang, chỗ ở hiện tại: khu phố Guột, phường Việt Hùng, thị xã Quế V là bạn của H. Sau khi xác nhận đã nhận được tiền, H sử dụng điện thoại di động của ông S và quay video lại khẳng định đã nhận số tiền 5.000.000 đồng của ông S để lo công việc cho ông S. Sau đó, H tiếp tục bắt taxi đến gặp chị T4 lấy tiền. Sau khi nhận được tiền, H không đưa cho gia đình anh M, không thông báo cho anh M mà một mình tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 16/5/2024, sau khi biết H không phải là công an, sau khi nhận tiền, H cũng không lo việc bồi thường cho anh M, ông S biết bị H lừa nên đã làm đơn trình báo gửi Công an Huyện Gia B.

Ngày 24/5/2024, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và biết không thể trốn tránh nên Nguyễn Phương H đã tự nguyện đến Công an Huyện Gia B xin đầu thú và khai nhận T4 bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT – VKSGB ngày 08/8/2024 của VKSND Huyện Gia B đã truy tố Nguyễn Phương H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời trình bày tại cơ quan điều tra và đều xác định không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND Huyện Gia B sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương H từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê Văn S 5.700.000đ. Xác nhận việc ông Nguyễn Văn Ng là bố bị cáo đã nộp tại cơ quan điều tra số tiền 5.700.000đ.

Tạm giữ số tiền 5.700.000đ do ông Nguyễn Văn Ng nộp để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Gia B thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Gia B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Gia B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo đã T3 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Gia B, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Do không có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng việc anh Đào Văn M nhờ Nguyễn Phương H đứng ra giải quyết việc ông Lê Văn S gây thương tích cho anh M nên H đã mạo nhận là cán bộ Đội cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và yêu cầu ông S đưa cho H 5.000.000đ để bồi thường, giải quyết với anh M và 700.000đ tiền H đi taxi. Do tin H là công an và tin tưởng việc H nói là dùng số tiền để giải quyết việc mâu thuẫn giữa ông S và anh M nên ông S đã chuyển cho H số tiền 5.700.000đ. Sau khi nhận được tiền H không nói gì với anh M và cũng không dùng vào việc giải quyết mâu thuẫn giữa ông S và anh M mà H đã sử dụng số tiền vào việc tiêu xài cá nhân hết. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phương H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là quyền sở hữu về tài sản của người khác. Chỉ vì muốn có tiền để sử dụng cho cá nhân mà bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối để người khác tin tưởng, giao tài sản cho bị cáo, sau đó thì chiếm đoạt tài sản và tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã gây mất lòng tin giữa con người với con người, gây dư luận xấu, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội và bị xã hội lên án. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo T3 người có ích.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ T3 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên khi lượng hình cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b; i; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Đào Văn M và anh Đào Văn M2 không biết việc H mạo danh là cán bộ Công an tỉnh Bắc Ninh để chiếm đoạt số tiền của ông S. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Gia B không xem xét xử lý đối với anh M, anh M2 là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị T4 không biết việc số tiền chuyển vào tài khoản của mình là do phạm tội mà có Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Gia B không xem xét xử lý đối với chị T4 là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Văn S yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền 5.700.000đ, xét yêu cầu này là phù hợp nên cần chấp nhận; Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn Ng là bố của bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.700.000đ để bồi thường thay cho bị cáo, nay ông Nghị không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền bồi thường thay bị cáo nên không cần đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 5.700.000đ do ông Nguyễn Văn Ng nộp tại cơ quan điều tra để bồi thường cho bị hại. Nay ông Nghị vẫn nhất trí dùng số tiền đó để bồi thường thay cho bị cáo nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phương H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê Văn S 5.700.000đ. Xác nhận việc ông Nguyễn Văn Ng là bố bị cáo đã nộp tại cơ quan điều tra số tiền 5.700.000đ.

Tạm giữ số tiền 5.700.000đ do ông Nguyễn Văn Ng nộp để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Huyện Gia B;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS Huyện Gia B.
- Công an Huyện Gia B;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Thạch Thiên Hà

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Huyện Lương Tài;
- THA Huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an Huyện Lương Tài;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

